

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2022/HS-ST
Ngày 28-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông Lò Văn Vy. 2- Bà Phạm Thị Thanh An.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa:
Ông Lò Văn Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 28/9/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2022/HSST ngày 09/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/QĐXXST-HS ngày 15/9/2022 đối với bị cáo:

Lò Văn Đ. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 14/7/1986, tại thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Bản L, xã PS, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 4/12. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Số CCCD: 015086005485. Con ông Lò Văn V (Đã chết) và bà Lê Thị S, sinh năm 1954. Vợ: Mai Thị H, sinh năm 1981. Có 01 con sinh năm 2008; Năm 2011 chung sống như vợ chồng với Đinh Thị D, sinh năm 1987, có tiếp 03 con chung, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền sự: Không. Tiền án: Không còn.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/6/2022, tạm giam từ ngày 27/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Nghĩa Lộ. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

- Bà Nguyễn Thị Hoa – Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 1, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:**

Cầm Ngọc H, sinh năm 1987. Địa chỉ: Bản M, xã HS, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

Cầm Văn T sinh năm 1992. Địa chỉ: Bản M, xã HS, thị xã NL, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn Đ là người nghiện ma túy. Khoảng 7 giờ ngày 23/6/2022, Đ đi đến thôn Nậm Đông 1, xã Nghĩa An, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng và bán cho người khác để kiếm lợi. Tại đây, Đ gặp một người đàn ông mặc trang phục người Mông, thấy giống người nghiện nên đã hỏi và mua được của người này 01 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng. Đ mang ma túy về nhà chia thành 06 gói nhỏ. Đến khoảng 8 giờ thì Cẩm Ngọc H gọi điện thoại cho Đ hỏi mua 02 gói Heroine. Đ đồng ý, đem 02 gói Heroine đến nhà H để bán cho H với giá 200.000 đồng, H đã sử dụng hết. 04 gói Heroine còn lại cũng đã sử dụng hết trong ngày 23/6/2022.

Khoảng 7 giờ ngày 24/6/2022, Đ lại đi đến khu vực thôn Nậm Đông 1, xã Nghĩa An, gặp người đàn ông hôm trước và mua được 01 gói Heroine với giá 200.000. Sau đó, đem về nhà cũng chia thành 06 gói nhỏ, Đ đã sử dụng hết 02 gói, còn lại 04 gói cất giấu trong chỗ lắp pin của chiếc điện thoại di động Nokia 1280, màu đen đã bị hỏng, rồi để trong túi quần Đ đang mặc. Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 24/6/2022, Đ nhận được điện thoại của Cẩm Ngọc H gọi, hỏi mua 02 gói Heroine. Đ đồng ý, mang ma túy đến nhà H, khi đang giao dịch mua bán ma túy thì bị Công an phát hiện. Công an yêu cầu Đ giao nộp ma túy, Đ giao nộp chiếc điện thoại bên trong cất giấu 04 gói giấy màu trắng, trong mỗi gói giấy đều có chứa chất bột nén màu trắng. Đ thừa nhận chất bột nén màu trắng là ma túy, mang theo để bán cho H. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ của Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bàn phím bấm, màu đen trong chứa 4 gói ma túy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bàn phím bấm, màu đen bạc; tạm giữ của Cẩm Ngọc H 200.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng, màu trắng nâu.

Tại các Kết luận giám định số 370/KL- KTHS ngày 30/6/2022 và số 372/KL- KTHS ngày 01/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận:

Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn Đ có tổng khối lượng là 0,15 gam. 0,09 gam trích từ 0,15 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Toàn bộ số tiền 200.000 đồng gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số 37/CT-VKS-NL, ngày 09/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, truy tố Lò Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Xử lý vật chứng và tài sản theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa, đề nghị áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt (từ 5 năm đến 6 năm tù). Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Bị cáo nhận tội, không tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn Đ đã thành khẩn khai nhận về hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà mình đã thực hiện, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở kết luận: Lò Văn Đ đã mua ma túy, loại heroine đem về chia nhỏ vừa để sử dụng vừa bán kiếm lời. Ngày 23 và 24/6/2022 sau khi nhận cuộc gọi của Cầm Ngọc H, Đ đã hai lần mang ma túy đến nhà H để bán. Lần đầu Đ bán cho H 2 gói, giá 200.000,đ; lần hai đang giao dịch mua bán thì bị bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lò Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật rất nghiêm trọng, không những xâm hại đến chính sách độc quyền kiểm soát các chất ma túy của nhà nước mà còn là nguyên nhân trực tiếp làm gia tăng tình trạng nghiện ma túy, gia tăng tội phạm ma túy, cũng như các tội phạm và vi phạm pháp luật khác. Tác động, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự an toàn xã hội của địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán chất ma túy là trái pháp luật nhưng vì vụ lợi vẫn cố ý thực hiện. Với hai lần bán ma túy cho H và khối lượng ma túy 0,15 gam heroine bị thu giữ như trên, hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt tăng nặng “Phạm tội từ hai lần trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lò Văn Đ là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo phạm tội nên phải chịu hình phạt theo quy định của pháp luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, tự khai ra lần bán ma túy cho H vào ngày 23/6/2022. Bố đẻ bị cáo là ông Lò Văn Viết là người có công với nước được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về nhân thân: Lò Văn Đ là người nghiện ma túy nhiều năm, đã mua ma túy vừa để sử dụng vừa bán kiếm lời. Bản án hình sự số 68/2010/HSST ngày 28/12/2010 của Tòa án tỉnh Bắc Giang xử phạt Đ 09 tháng tù, về tội không tố giác tội phạm quy định tại Điều 314 Bộ luật hình sự năm 2003, ngày 15/4/2011 Đ chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Đ là người đã có vợ (Chưa ly hôn) và có

con lại chung sống như vợ chồng với người phụ nữ khác là vi phạm pháp luật hôn nhân và gia đình. Như vậy, thể hiện Đ có nhân thân xấu.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như trên, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Hình phạt tù cũng tạo môi trường, điều kiện để bị cáo cai nghiện ma túy có kết quả, đồng thời góp phần răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với động cơ vì vụ lợi. Tuy nhiên, mức thu lợi không lớn và gia đình bị cáo là hộ nghèo năm 2022, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ.

- Tịch thu tiêu hủy 0,06 gam ma túy loại Heroine còn lại sau giám định, được niêm phong trong 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen đã hỏng (Đ dùng để giấu ma túy). 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong và các mảnh giấy trắng có dòng kẻ.

- Lò Văn Đ dùng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen bạc, máy cũ đã qua sử dụng, lắp sim số 0395.774.451 để liên lạc bán ma túy cho Cẩm Ngọc H. Ngày 23/6/2022 Đ bán ma túy cho H với số tiền 200.000,đ. Do đó, cần tịch thu nộp ngân sách đối với chiếc điện thoại và số tiền này.

- Cẩm Ngọc H dùng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màn hình cảm ứng, màu trắng nâu, lắp sim số 0383.807.989 để liên lạc mua ma túy. Số tiền 200.000,đ thu giữ của H khi bắt quả tang cũng để mua ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách đối với chiếc điện thoại và số tiền này.

[6] Trong vụ án này:

Người đàn ông đã bán ma túy cho Lò Văn Đ tại khu vực thôn Nậm Đông 1, xã Nghĩa An, thị xã Nghĩa Lộ, do Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng không xác định được.

Cẩm Ngọc H là người mua ma túy của Đ để sử dụng, hành vi này không cấu thành tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ chuyển tài liệu đến Công an xã HS, thị xã NL đề nghị lập hồ sơ quản lý tại xã là phù hợp.

Năm 2006, Đ kết hôn với Mai Thị H, đến năm 2010 thì Mai Thị H bỏ nhà đi. Mặc dù chưa ly hôn với Mai Thị H, năm 2011 Đ chung sống như vợ chồng với Đinh Thị D, và có với D 3 người con chung. Do đã hết thời hiệu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập việc xử lý đối với hành vi vi phạm chế độ một vợ một chồng của đối với Lò Văn Đ là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo là chủ hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên và Người bào chữa đề nghị mức hình phạt có sự khác nhau, Kiểm sát viên không tham gia đối đáp, giữ nguyên quan điểm. Hội đồng xét xử thấy đề nghị của người bào chữa có cơ sở theo quy

định của Điều 54 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, về mức hình phạt cụ thể, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc cho phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/6/2022.

2. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,06 gam ma túy loại Heroine còn lại sau giám định, được niêm phong trong 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong và các mảnh giấy trắng có dòng kẻ. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen đã hỏng.

- Tịch thu nộp ngân sách:

Đối với Lò Văn Đ (Truy thu) số tiền 200.000,đ (*Hai trăm nghìn đồng*). 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen bạc, máy cũ đã qua sử dụng, lắp sim số 0395.774.451.

Đối với Cẩm Ngọc H số tiền 200.000,đ (*Hai trăm nghìn đồng*). 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màn hình cảm ứng, màu trắng nâu, lắp sim số 0383.807.989.

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí đối với bị cáo Lò Văn Đ.

4. Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, được quyền kháng cáo phần bản án trực tiếp liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh YB;
- VKSND tỉnh YB, Sở Tư pháp;
- VKSND, THADS TX Nghĩa Lộ;
- Công an thị xã Nghĩa Lộ 2 bản;
- Bị cáo; UBND xã PS;
- Người có QL, NVLQ;
- Hồ sơ THA phạt tù;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hà